



TOWARDS
TRANSPARENCY

TRAC VIỆT NAM 2018

**Báo cáo đánh giá
thực tiễn công bố thông tin
của 45 Doanh nghiệp
lớn nhất tại Việt Nam**

Tháng 8/2018

H Nhà xuất bản Hồng Đức



OXFAM

MỤC LỤC

1. Lời nói đầu	5
2. Các phát hiện nổi bật	6
3. Giới thiệu.....	10
Bối cảnh nghiên cứu	10
Giới thiệu báo cáo	10
Phương pháp nghiên cứu	11
4. Kết quả chi tiết	12
Công khai thông tin về các chương trình phòng, chống tham nhũng.....	12
Minh bạch trong cấu trúc và tỷ lệ sở hữu của doanh nghiệp.....	15
Cơ chế báo cáo theo quốc gia	17
5. Khuyến nghị	18
6. So sánh TRAC 2018 với TRAC 2017	19
7. Quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam	20
Phụ lục 1 - Danh sách các công ty được đánh giá..	21
Phụ lục 2 - Danh sách câu hỏi.....	24
Phụ lục 3 - Danh mục từ viết tắt	25









1. LỜI NÓI ĐẦU

Tổ chức Hướng tới Minh bạch (TT), cơ quan đầu mối quốc gia của Tổ chức Minh bạch Quốc tế (TI) tại Việt Nam trân trọng giới thiệu ấn bản thứ hai của *Báo cáo đánh giá thực tiễn công bố thông tin của Doanh nghiệp* (TRAC), được thực hiện với sự tài trợ của tổ chức Oxfam tại Việt Nam. Trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ phương pháp nghiên cứu của Tổ chức Minh bạch Quốc tế, Báo cáo TRAC Việt Nam 2018 là một báo cáo đánh giá độc lập các thông tin công khai trên các trang điện tử của doanh nghiệp. Báo cáo đánh giá thực tiễn công bố thông tin của doanh nghiệp dựa trên các tiêu chuẩn quốc tế, bất kể lĩnh vực hoạt động hay cấu trúc sở hữu của doanh nghiệp.

Báo cáo xem xét mức độ thông tin được doanh nghiệp công bố liên quan đến chương trình phòng, chống tham nhũng; thông tin về cấu trúc sở hữu và các thông tin tài chính cơ bản tại từng quốc gia nơi doanh nghiệp hoạt động. Nhóm doanh nghiệp được khảo sát bao gồm các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, các doanh nghiệp niêm yết và các doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước. 18 trong số các doanh nghiệp này đã xuất hiện trong Báo cáo TRAC Việt Nam 2017.

Nhóm nghiên cứu đã xác minh tính chính xác của các thông tin trong báo cáo này. Các kết quả đánh giá đều chính xác đến thời điểm ngày 5 tháng 6 năm 2018. Tuy nhiên, Tổ chức Hướng tới Minh bạch sẽ không chịu trách nhiệm về hậu quả của việc sử dụng báo cáo cho các mục đích hoặc bối cảnh khác. Trong quá trình tiến hành nghiên cứu, chúng tôi không điều tra sự tin cậy hoặc đầy đủ của thông tin được công khai và không đưa ra bất kỳ nhận định nào về tính trung thực của thông tin được công khai. Tất cả các số liệu do một chuyên gia nghiên cứu bên ngoài thu thập đã được Tổ chức Hướng tới Minh bạch tiến hành rà soát độc lập. Quan điểm được thể hiện trong báo cáo không nhất thiết phản ánh quan điểm của nhà tài trợ.

Chúng tôi tin rằng sự tham gia của các doanh nghiệp vào quá trình thực hiện, công bố kết quả và đào tạo trong quá trình nghiên cứu sẽ thu hút nhiều hơn sự quan tâm của khu vực tư và các bên liên quan khác nhằm tăng cường hoạt động công bố thông tin và nâng cao tính minh bạch của các doanh nghiệp tại Việt Nam.

Tổ chức Hướng tới Minh bạch (TT) là một công ty tư vấn phi lợi nhuận của Việt Nam được thành lập năm 2008 nhằm góp phần vào các nỗ lực phòng, chống tham nhũng của quốc gia. Tháng 3 năm 2009, TT chính thức trở thành Cơ quan đầu mối quốc gia của Tổ chức Minh bạch Quốc tế (TI). (Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập <https://www.towardstransparency.vn/>)

Tổ chức Minh bạch Quốc tế (TI) là một phong trào toàn cầu về phòng, chống tham nhũng, có văn phòng ở hơn 100 quốc gia trên thế giới và Ban Thư ký đặt tại Béc-lin, Đức. Các văn phòng của TI đều là các tổ chức xã hội dân sự độc lập đăng ký ở nước sở tại và trực thuộc TI. TI giúp nâng cao nhận thức về tác hại của tham nhũng và hợp tác với các đối tác chính phủ, các doanh nghiệp và tổ chức xã hội dân sự nhằm xây dựng và thực hiện những biện pháp hiệu quả chống tham nhũng. (Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập <https://www.transparency.org/>)

Oxfam là một liên minh quốc tế gồm 20 tổ chức phi chính phủ (NGO) cùng phối hợp hoạt động tại hơn 90 quốc gia trên thế giới nhằm chấm dứt những bất công dẫn đến đói nghèo. Tại Việt Nam, Oxfam hợp tác với chính phủ, các tổ chức xã hội dân sự, các doanh nghiệp, cộng đồng, truyền thông, các viện nghiên cứu, các cơ quan nghiên cứu chiến lược nhằm tác động lên chính sách và thực tiễn với mục tiêu đảo ngược những bất bình đẳng về kinh tế, giới và xã hội. (Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập <https://www.vietnam.oxfam.org/>)

© 2018 Tổ chức Hướng tới Minh bạch. Giữ một số bản quyền.

2. CÁC PHÁT HIỆN NỔI BẬT

Samsung Electronics Việt Nam, Unilever Việt Nam và Nestle Việt Nam

đạt điểm số cao nhất (81%) trong công khai thông tin về các chương trình phòng, chống tham nhũng của doanh nghiệp.

24/45 doanh nghiệp

không công khai thông tin về chương trình phòng, chống tham nhũng của mình.

Vinamilk

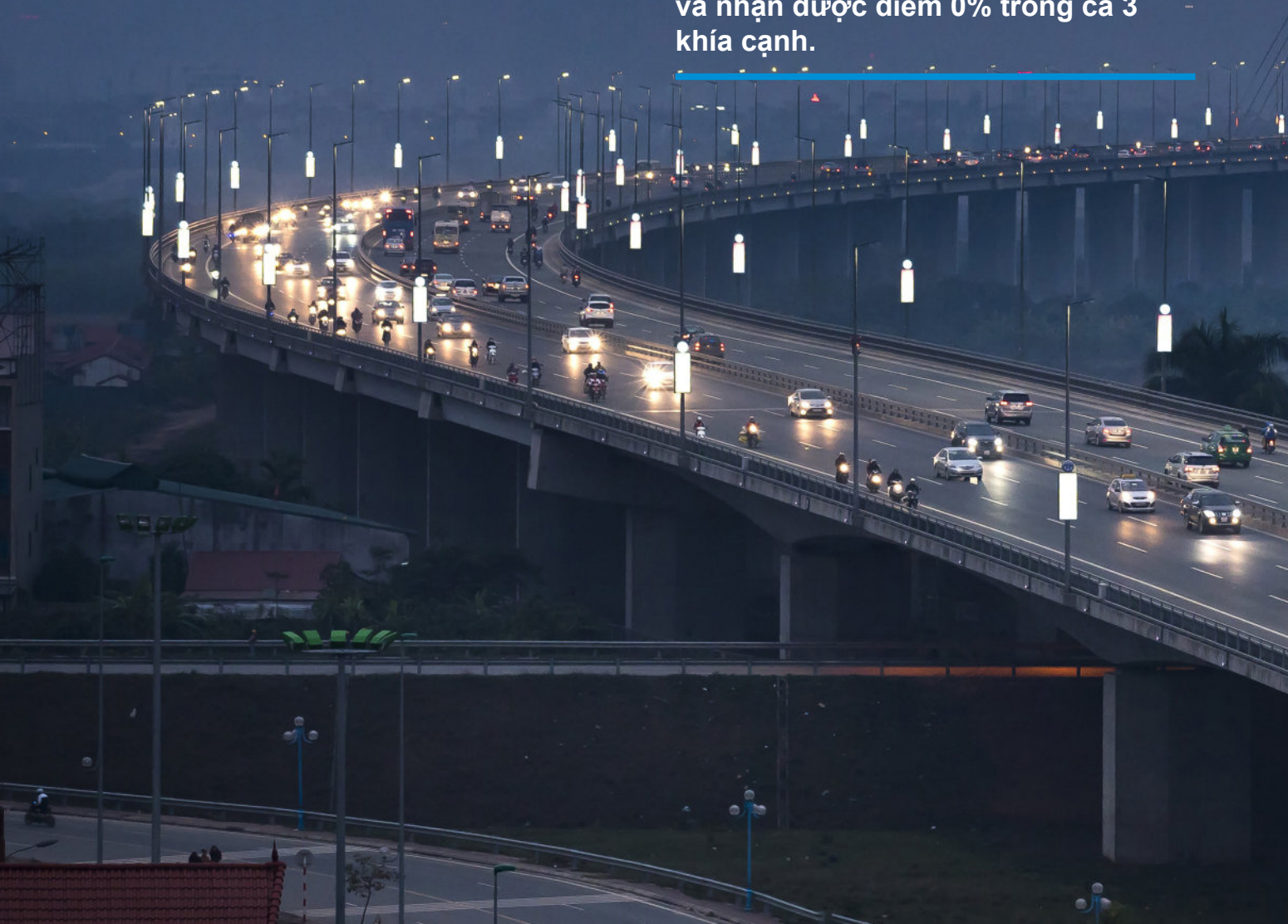
đạt điểm số cao nhất trong số 18 doanh nghiệp được đánh giá về cả 3 khía cạnh.

17/18 doanh nghiệp

được đánh giá không công khai thông tin tài chính theo quốc gia.

3 doanh nghiệp

không có trang điện tử tại Việt Nam và nhận được điểm 0% trong cả 3 khía cạnh.



Người dân và nhà đầu tư không có đầy đủ thông tin

0/18 doanh nghiệp

không có doanh nghiệp nào (trong số các doanh nghiệp được đánh giá) công khai thông tin về doanh thu, chi phí vốn và thuế thu nhập ở nước ngoài.

Không có quy định rõ ràng về cấm chi phí bôi trơn

42/45 doanh nghiệp

không công khai các chính sách nghiêm cấm chi phí bôi trơn.

Quy định của pháp luật có vai trò tích cực với việc công khai thông tin của doanh nghiệp

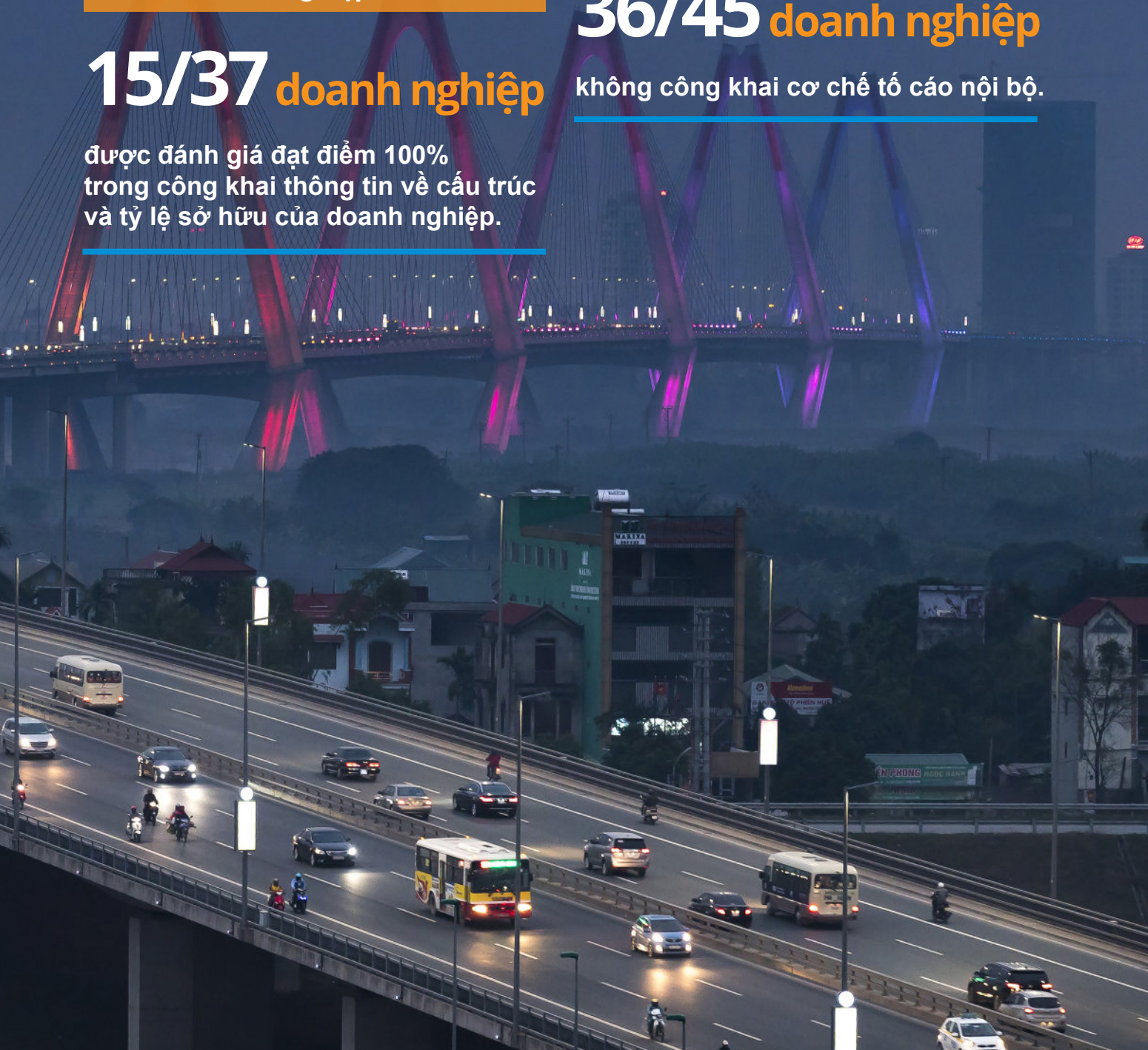
15/37 doanh nghiệp

được đánh giá đạt điểm 100% trong công khai thông tin về cấu trúc và tỷ lệ sở hữu của doanh nghiệp.

Cơ chế bảo vệ người tố cáo

36/45 doanh nghiệp

không công khai cơ chế tố cáo nội bộ.



Kết quả chung

33%

- Các công ty con của công ty đa quốc gia lớn có điểm công khai thông tin về các chương trình phòng, chống tham nhũng cao hơn, tuy nhiên vẫn rất thấp so với điểm tối đa.
- Các doanh nghiệp Việt Nam bị tụt hậu đáng kể trong công khai thông tin về các chương trình phòng, chống tham nhũng.
- Các doanh nghiệp Việt Nam thực hiện tốt hơn việc công khai thông tin về cấu trúc và tỷ lệ sở hữu so với các công ty con của công ty đa quốc gia.
- Tất cả các doanh nghiệp có hoạt động xuyên biên giới thường bỏ qua yêu cầu đối với báo cáo theo quốc gia.
- Kết quả tổng thể của Báo cáo TRAC Việt Nam 2018 nhìn chung được cải thiện so với Báo cáo TRAC Việt Nam 2017.

Chương trình phòng, chống tham nhũng

15%

- Các công ty con của công ty đa quốc gia đạt điểm số cao nhất. Samsung Electronics Việt Nam, Unilever Việt Nam và Nestle Việt Nam có điểm số 81%.
- Các công ty có kết quả thực hiện tốt nhất trong số các doanh nghiệp trong nước bao gồm Vinamilk với điểm số 42%, VPBank với điểm số 38% và Vietcombank với điểm số 35%.
- Hơn một nửa số doanh nghiệp có điểm 0% được chia đều trong 3 nhóm doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, doanh nghiệp niêm yết và doanh nghiệp nhà nước.



Minh bạch trong cấu trúc và tỷ lệ sở hữu của doanh nghiệp

66%

- Trong số ba khía cạnh được đề cập trong báo cáo, các doanh nghiệp đạt điểm số cao nhất trong công khai thông tin về cấu trúc và tỷ lệ sở hữu doanh nghiệp.
- Một phần ba số doanh nghiệp đạt điểm tối đa 100%.
- Các công ty niêm yết có kết quả tốt nhất (đạt trung bình 88%), tiếp theo là các doanh nghiệp nhà nước (đạt trung bình 60%).
- Các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài có điểm số thấp nhất với điểm trung bình 32%.

Cơ chế báo cáo theo quốc gia

0%

- 17 trong tổng số 18 doanh nghiệp được đánh giá không công bố thông tin tài chính về các công ty con của mình tại nước ngoài.
- MobiFone là ngoại lệ duy nhất, tuy nhiên công ty này chỉ công khai thông tin về các đóng góp cho cộng đồng tại Việt Nam.

So sánh với Báo cáo TRAC Việt Nam 2017¹

- Các doanh nghiệp có điểm công khai thông tin về các chương trình phòng, chống tham nhũng cao hơn so với năm trước (điểm trung bình của 45 doanh nghiệp trong năm 2018 đạt 15% so với 10% là điểm trung bình của 30 doanh nghiệp được đánh giá năm 2017).
 - 10 trong tổng số 18 doanh nghiệp được đánh giá trong cả Báo cáo TRAC Việt Nam 2017 và Báo cáo TRAC Việt Nam 2018 có sự cải thiện về điểm số công khai thông tin trong các chương trình phòng, chống tham nhũng.
 - Điểm của Unilever Việt Nam tăng nhiều nhất, từ 0% trong năm 2017 lên 81% trong năm 2018.
- Kết quả đánh giá cũng cho thấy sự cải thiện đáng kể trong công khai thông tin về cấu trúc và tỷ lệ sở hữu doanh nghiệp (điểm trung bình của 45 doanh nghiệp trong năm 2018 đạt 66% so với 32% là điểm trung bình của 30 doanh nghiệp được đánh giá năm 2017).
 - 11 trong tổng số 18 doanh nghiệp được đánh giá trong cả Báo cáo TRAC Việt Nam 2017 và Báo cáo TRAC Việt Nam 2018 có sự cải thiện về điểm số công khai thông tin trong cấu trúc và tỷ lệ sở hữu doanh nghiệp.
 - Điểm của Vingroup tăng nhiều nhất, từ 25% trong năm 2017 lên 100% trong năm 2018.
- Kết quả đánh giá về cơ chế báo cáo theo quốc gia của các doanh nghiệp vẫn ở dưới đáy (xấp xỉ 0%).
 - Chỉ duy nhất MobiFone cải thiện được điểm số nhưng không đáng kể, tăng từ 0% lên 4%.

¹ Có 18 doanh nghiệp được đánh giá trong cả TRAC 2017 và TRAC 2018 (xem Chương 6).

3. GIỚI THIỆU

Bối cảnh nghiên cứu

Công khai và minh bạch là hai nguyên tắc quan trọng của quản trị doanh nghiệp tốt. Việc công khai rộng rãi thông tin có thể giúp duy trì niềm tin của các cổ đông, nhà đầu tư tiềm năng và nhà quản lý trên thị trường vốn. Đồng thời, các nguyên tắc quản trị doanh nghiệp của G20/OECD chỉ ra rằng “... sự thiếu công khai và minh bạch có thể dẫn đến hành vi phi đạo đức và gây tổn thất lớn về niềm tin không chỉ với doanh nghiệp và các bên liên quan mà cả nền kinh tế.”²

Tổ chức Minh bạch Quốc tế, phong trào toàn cầu về phòng, chống tham nhũng, tin tưởng rằng việc tăng cường công khai thông tin về các chương trình phòng, chống tham nhũng của doanh nghiệp, thông tin về cấu trúc và tỷ lệ sở hữu cũng như thông tin tài chính cơ bản tại từng quốc gia nơi doanh nghiệp hoạt động là cách doanh nghiệp thể hiện sự cam kết với phòng, chống tham nhũng và hạn chế sự tham gia vào các hành vi tham nhũng. Trên thế giới, việc công khai thông tin tài chính và phi tài chính của các doanh nghiệp được xem là một trong những nỗ lực để cải thiện quản trị doanh nghiệp và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Các thông tin phi tài chính bao gồm các chính sách và kết quả thực hiện của doanh nghiệp liên quan đến đạo đức kinh doanh, tác động môi trường, quyền con người và các vấn đề xã hội. Những thông tin này giúp các bên liên quan đánh giá được cam kết của doanh nghiệp và việc thực hiện các cam kết này. Để thúc đẩy sự tiến bộ trong lĩnh vực này, Tổ chức Minh bạch Quốc tế đã thực hiện một loạt các Báo cáo đánh giá thực tiễn công bố thông tin của doanh nghiệp (TRAC) trên toàn cầu kể từ năm 2008.

Chính phủ Việt Nam đang ngày càng quan tâm nhiều hơn đến sự minh bạch của doanh nghiệp. Luật Chứng khoán 2006 yêu cầu các công ty niêm yết (PLC) công bố thông tin bao gồm các báo cáo tài chính đã được kiểm toán và thay đổi quan trọng trong cấu trúc sở hữu của công ty.³ Luật Doanh nghiệp 2014 quy định rằng các doanh nghiệp nhà nước (DNNN) phải phát hành định kỳ các báo cáo tài chính và báo cáo quản trị doanh nghiệp trên

trang điện tử của doanh nghiệp.⁴ Đồng thời, Chính phủ đang khuyến khích doanh nghiệp thực hiện các biện pháp tăng cường minh bạch và liêm chính như một công cụ phòng, chống tham nhũng. Luật phòng, chống tham nhũng (2012) tăng cường yêu cầu công khai thông tin (về đầu tư, báo cáo tài chính đã kiểm toán...) đối với các doanh nghiệp nhà nước.⁵

Tuy nhiên, pháp luật Việt Nam vẫn chưa có quy định công khai thông tin về các chương trình phòng, chống tham nhũng đối với các doanh nghiệp hoạt động tại Việt Nam. Dự thảo Luật phòng, chống tham nhũng (sửa đổi)⁶ đề xuất một nghĩa vụ mới cho các công ty niêm yết và các tổ chức tín dụng, theo đó các công ty này phải xây dựng và triển khai hệ thống tuân thủ nội bộ. Đây là một yêu cầu quan trọng trong bối cảnh có nhiều rủi ro tham nhũng trong kinh doanh ở Việt Nam⁷ và việc công khai các hệ thống này sẽ tăng cường cam kết của doanh nghiệp về chống hối lộ.

Tổ chức Hướng tới Minh bạch thực hiện Báo cáo TRAC Việt Nam lần đầu trong năm 2017 nhằm đo lường mức độ công khai thông tin của các doanh nghiệp Việt Nam so với thông lệ tốt của quốc tế. Chúng tôi kỳ vọng các đánh giá TRAC định kỳ sẽ đóng góp vào nỗ lực phòng, chống tham nhũng của chính phủ và khuyến khích các doanh nghiệp lớn áp dụng các tiêu chuẩn minh bạch cao hơn. Chúng tôi cũng tin tưởng rằng đánh giá TRAC sẽ giúp nâng cao nhận thức về công khai thông tin của các bên liên quan khác trong khu vực doanh nghiệp và trong xã hội.

Khi nền kinh tế tiếp tục tăng trưởng, việc nâng cao tính minh bạch không chỉ làm giảm khả năng tham nhũng mà còn góp phần thúc đẩy niềm tin vào doanh nghiệp nói riêng và nền kinh tế nói chung, từ đó tăng sức hấp dẫn của Việt Nam trong mắt các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Trong bối cảnh này, kỳ vọng được đặt lên vai các doanh nghiệp lớn để trở thành những ví dụ điển hình góp phần xây dựng một môi trường kinh doanh liêm chính. Tầm ảnh hưởng của việc doanh nghiệp thực hiện công khai thông tin sẽ vượt ra ngoài khuôn khổ của chính tổ chức doanh nghiệp, ảnh hưởng tích cực tới nhà đầu tư và khách hàng của doanh nghiệp. Để đạt được điều này, Báo cáo TRAC Việt Nam 2018 đã mở rộng số lượng các doanh nghiệp được khảo sát.

2 OECD (2015) Các nguyên tắc quản trị doanh nghiệp của G20/OECD, trang 32. https://www.oecd-ilibrary.org/governance/g20-oecd-principles-of-corporate-governance-2015_9789264236882-en

3 Thông tư 155/2015/TT/BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 6/10/2015 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Luật phòng, chống tham nhũng sửa đổi 2012 (Điều 18 - Công khai, minh bạch trong quản lý doanh nghiệp nhà nước quy định các doanh nghiệp nhà nước phải công khai thông tin về vốn và tài sản của doanh nghiệp đầu tư vào công ty con, công ty liên kết.

4 Điều 18

5 Tham khảo Luật Phòng chống tham nhũng sửa đổi (2012) tại http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&page=1&mode=detail&document_id=164953

6 Dự thảo luật hiện đang được đưa ra bàn thảo và dự kiến sẽ được Quốc hội thông qua trong Quý 4 năm 2018.

7 Việt Nam đang xếp hạng thứ 107/180 trong Chỉ số Cảm nhận Tham nhũng 2017 do Tổ chức Minh Bạch Quốc tế công bố.



Giới thiệu báo cáo

Báo cáo TRAC Việt Nam 2018 là một đánh giá độc lập được xây dựng dựa trên thông tin công khai tại các trang điện tử của doanh nghiệp. Nghiên cứu đánh giá được thực hiện trên cơ sở các thông lệ tốt mà Tổ chức Minh bạch Quốc tế kỳ vọng các doanh nghiệp thực hiện, không phụ thuộc vào lĩnh vực hoạt động hay cấu trúc sở hữu của doanh nghiệp. Báo cáo xem xét mức độ của thông tin được doanh nghiệp công khai liên quan đến chương trình phòng, chống tham nhũng, thông tin về cấu trúc và tỷ lệ sở hữu, và các thông tin tài chính cơ bản tại từng quốc gia nơi doanh nghiệp hoạt động. Báo cáo TRAC Việt Nam 2018 được thực hiện trên 45 doanh nghiệp lớn nhất lựa chọn từ danh sách Bảng xếp hạng 500 Doanh nghiệp lớn Việt Nam 2017⁸ (Tham khảo danh sách các doanh nghiệp ở Phụ lục 1). Nhóm doanh nghiệp được khảo sát bao gồm các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, các công ty niêm yết và các doanh nghiệp thuộc sở hữu nhà nước. 18 trong số các doanh nghiệp này đã được đánh giá trong Báo cáo TRAC Việt Nam 2017. Nhằm mục đích so sánh, báo cáo này có tham chiếu đến kết quả của loạt Báo cáo TRAC tương tự của Tổ chức Minh bạch Quốc tế, bao gồm Báo cáo đánh giá các công ty đa quốc gia tại thị trường mới nổi (2016)⁹ và Báo cáo đánh giá các doanh nghiệp lớn nhất thế giới (2014) (sau đây được gọi là các Báo cáo TRAC tương tự).¹⁰

Phương pháp nghiên cứu

Báo cáo tuân theo phương pháp nghiên cứu báo cáo TRAC của Tổ chức Minh bạch Quốc tế nhằm đánh giá thực tiễn công bố thông tin của doanh nghiệp trên ba khía cạnh sau:

- **Thứ nhất** - Công khai thông tin về các chương trình phòng, chống tham nhũng, bao gồm 13

câu hỏi được xây dựng dựa trên tài liệu “Hướng dẫn Công bố Thông tin theo Nguyên tắc số 10 về Phòng, chống tham nhũng” do Hiệp ước Toàn cầu của Liên hợp quốc và Tổ chức Minh bạch Quốc tế thực hiện.

- **Thứ hai** - Tính minh bạch trong cấu trúc và tỷ lệ sở hữu của doanh nghiệp, bao gồm 8 câu hỏi liên quan đến công khai thông tin về các công ty con và công ty liên kết của doanh nghiệp.
- **Thứ ba** - Công khai thông tin tài chính cơ bản theo cơ chế báo cáo quốc gia, bao gồm 5 câu hỏi về công khai thông tin tài chính ở mỗi quốc gia nơi doanh nghiệp hoạt động.

Danh sách đầy đủ các câu hỏi có thể tham khảo tại Phụ lục 2. Điểm số của từng câu hỏi sử dụng thang điểm từ 0 đến 1 với trọng số bằng nhau cho từng câu hỏi trong mỗi khía cạnh. Điểm số của từng khía cạnh sử dụng thang điểm từ 0% đến 100%.

Báo cáo đo lường mức độ công bố thông tin trên trang điện tử công khai của doanh nghiệp. Báo cáo không đánh giá việc thực hiện các chính sách và chương trình của doanh nghiệp. Thông tin được thu thập từ các trang điện tử chính thức của doanh nghiệp trong khoảng thời gian từ ngày 1 tháng 4 đến ngày 5 tháng 6 năm 2018. Đối với các công ty con của công ty đa quốc gia, nhóm nghiên cứu đã tìm kiếm thông tin trên trang điện tử của các công ty này tại Việt Nam. Trường hợp các liên kết từ trang điện tử của công ty con tại Việt Nam dẫn đến thông tin được công bố trên trang điện tử của công ty mẹ cũng được chấp nhận cho mục đích chấm điểm. Báo cáo không thu thập các thông tin cập nhật trên trang điện tử của doanh nghiệp sau ngày 5 tháng 6 năm 2018.

Trong khoảng thời gian từ ngày 10 tháng 5 đến ngày 5 tháng 6 năm 2018, tất cả 45 doanh nghiệp được khảo sát đã có cơ hội phản hồi về điểm số sơ bộ và cung cấp thông tin bổ sung. Đáng chú ý là chỉ có 5 doanh nghiệp phản hồi cho Tổ chức Hướng tới Minh bạch bằng văn bản.¹¹ Một số ít doanh nghiệp khác tìm cách giải thích qua điện thoại, nhưng không gửi thư chính thức.

Để biết thêm thông tin về phương pháp nghiên cứu của TRAC của Tổ chức Minh bạch Quốc tế, vui lòng truy cập: www.transparency.org/corporate_reporting

8 Danh sách 500 doanh nghiệp lớn nhất của Việt Nam được dựa trên mô hình Fortune 500.

9 https://www.transparency.org/whatwedo/publication/transparency_in_corporate_reporting_assessing_worlds_largest_companies_2014

10 https://www.transparency.org/whatwedo/publication/transparency_in_corporate_reporting_assessing_emerging_market_multinat

11 Trang điện tử <http://www.samsung.com/vn/> được tất cả các công ty con của Samsung tại Việt Nam cùng chia sẻ.



4. KẾT QUẢ CHI TIẾT

Ở khía cạnh công khai thông tin các chương trình phòng, chống tham nhũng của doanh nghiệp, các công ty con của công ty đa quốc gia lớn đạt điểm số khả quan nhất, tuy nhiên vẫn thấp hơn nhiều so với mức tối đa 100% có thể đạt được. Cũng ở khía cạnh này, các doanh nghiệp Việt Nam bị tụt hậu đáng kể. Kết quả này một phần là do phương pháp nghiên cứu TRAC áp dụng các tiêu chuẩn cao về công khai thông tin. Ngay cả các doanh nghiệp hàng đầu thế giới cũng còn cần phải đi một chặng đường dài để chứng tỏ cam kết của họ trong công tác phòng, chống tham nhũng (các doanh nghiệp này cũng chỉ đạt 3,8 trên 10 điểm)¹². Tương tự, các công ty đa quốc gia ở các thị trường mới nổi (bao gồm Trung Quốc, Ấn Độ, Indonesia, Thổ Nhĩ Kỳ, Brazil, Mexico, Nam Phi) thể hiện “kết quả kém về tính minh bạch” với điểm số còn thấp hơn - 3,4 điểm¹³ theo các Báo cáo TRAC tương tự. Mặc dù kết quả Báo cáo TRAC Việt Nam 2018 đưa ra tín hiệu tiêu cực cho cả chính phủ và nhà đầu tư về mức độ phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế trong lĩnh vực quản trị doanh nghiệp, nó cũng củng cố lập luận cho rằng chính sách và chương trình phòng, chống tham nhũng nên là yêu cầu bắt buộc đối với các doanh nghiệp, như được đề xuất trong dự thảo Luật phòng, chống tham nhũng sửa đổi.

Ở khía cạnh công khai thông tin về cấu trúc và tỷ lệ sở hữu của doanh nghiệp, các doanh nghiệp trong nước thể hiện tốt hơn so với các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài. Với các quy định hiện hành về công khai thông tin cấu trúc và tỷ lệ sở hữu doanh nghiệp áp dụng cho các công ty niêm yết và doanh nghiệp nhà nước, hai nhóm này đạt được

điểm số cao hơn đáng kể so với các loại hình doanh nghiệp khác. Ngược lại, các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài có điểm số thấp hơn nhiều. Điều này cho thấy thiếu sót của các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài trong việc thực hiện công bố thông tin bên ngoài lãnh thổ của họ, cũng như vẫn còn thiếu quy định pháp luật áp dụng cho loại hình doanh nghiệp này ở Việt Nam.

Nhóm nghiên cứu đã thực hiện đánh giá cơ chế báo cáo theo quốc gia với 18 công ty niêm yết và doanh nghiệp nhà nước trong tổng số 45 doanh nghiệp được lựa chọn. Nhìn chung, các doanh nghiệp này không thực hiện cơ chế báo cáo theo quốc gia. Kết quả thất vọng này cũng tương tự như kết quả của Báo cáo TRAC Việt Nam 2017. Đối với các doanh nghiệp nước ngoài hoạt động tại Việt Nam, việc đánh giá cơ chế báo cáo theo quốc gia là không phù hợp do các doanh nghiệp này thường không có công ty con (họ cũng chỉ là chi nhánh của công ty mẹ có trụ sở ở ngoài lãnh thổ Việt Nam),

Công khai thông tin về các chương trình phòng, chống tham nhũng

Công khai thông tin về các chương trình phòng, chống tham nhũng thể hiện cam kết công khai của doanh nghiệp về phòng, chống tham nhũng. Ở khía cạnh này, kết quả đánh giá TRAC 2018 không mấy sáng sủa với điểm trung bình của các doanh nghiệp là 15%. Mặc dù vậy, kết quả này tăng đáng kể so với 10% của Báo cáo TRAC 2017, tuy nhiên, công khai thông tin về các chương trình phòng, chống tham nhũng vẫn là vấn đề doanh nghiệp cần tiếp tục cải thiện.

Trong số các nhóm doanh nghiệp tham gia khảo sát, các công ty con của công ty nước ngoài đạt điểm số cao nhất với điểm trung bình là 31%. Tuy nhiên kết quả này vẫn còn thấp so với kết quả của các công ty đa quốc gia ở thị trường mới nổi (48%) và các công ty lớn nhất thế giới (70%), theo kết quả của các Báo cáo TRAC tương tự.

Ba công ty con của công ty nước ngoài là Samsung Electronics Việt Nam, Unilever Việt Nam và Nestle

12 https://www.transparency.org/whatwedo/publication/transparency_in_corporate_reporting_assessing_worlds_largest_companies_2014

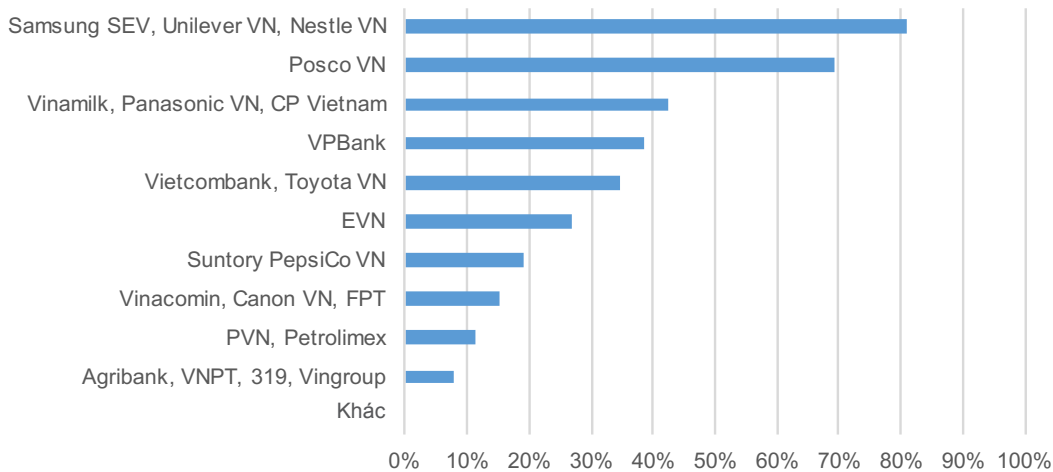
13 https://www.transparency.org/whatwedo/publication/transparency_in_corporate_reporting_assessing_emerging_market_multinat

Việt Nam có điểm số cao nhất đạt 81%. Các công ty có kết quả thực hiện tốt nhất trong số các doanh nghiệp trong nước bao gồm Vinamilk với điểm số 42%, VPBank với điểm số 38% và Vietcombank với điểm số 35%. Đáng thất vọng, có tới hơn một nửa

số doanh nghiệp (24 trong tổng số 45) bị chấm điểm 0%, với phân bố tương đối đồng đều giữa các nhóm công ty nước ngoài (6), công ty niêm yết (9) và doanh nghiệp nhà nước (9).

Hình 1 - Điểm công khai thông tin về các chương trình phòng, chống tham nhũng của doanh nghiệp

(Ít công khai nhất: 0%; Công khai nhiều nhất: 100%)

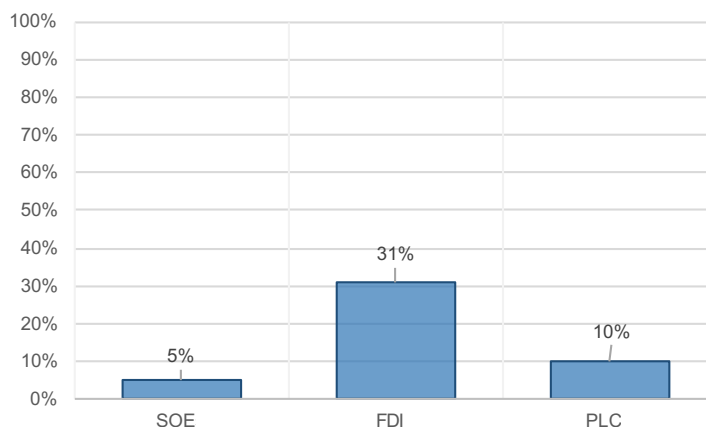


Các doanh nghiệp nhà nước đạt điểm thấp nhất về công khai thông tin về chương trình phòng, chống tham nhũng. Doanh nghiệp nhà nước có điểm số cao nhất về khía cạnh này là EVN, đạt 27%. Với nhiệm vụ chính là cung cấp dịch vụ công, các doanh nghiệp nhà nước được kỳ vọng áp dụng các tiêu

chuẩn cao nhất về liêm chính và minh bạch.¹⁴ Có thể hiểu được nguyên nhân của điểm số thấp là do các doanh nghiệp này còn thiếu các chương trình phòng, chống tham nhũng phù hợp với thông lệ quốc tế.

Hình 2 - Công khai thông tin về các chương trình phòng, chống tham nhũng - Điểm trung bình theo loại hình doanh nghiệp

(Ít công khai nhất: 0%; Công khai nhiều nhất: 100%)



Các câu hỏi có điểm trung bình cao nhất (0.41) đề cập đến cam kết công khai của doanh nghiệp để tuân thủ mọi quy định pháp luật, bao gồm pháp luật

về phòng, chống tham nhũng. Các câu hỏi có điểm trung bình thấp nhất (0.03-0.04) đề cập đến việc liệu doanh nghiệp có các chương trình đào tạo và hoạt

14 10 Nguyên tắc phòng, chống tham nhũng dành cho các doanh nghiệp nhà nước, Tổ chức Minh bạch Quốc tế, https://www.transparency.org/whatwedo/tools/10_anti_corruption_principles/0

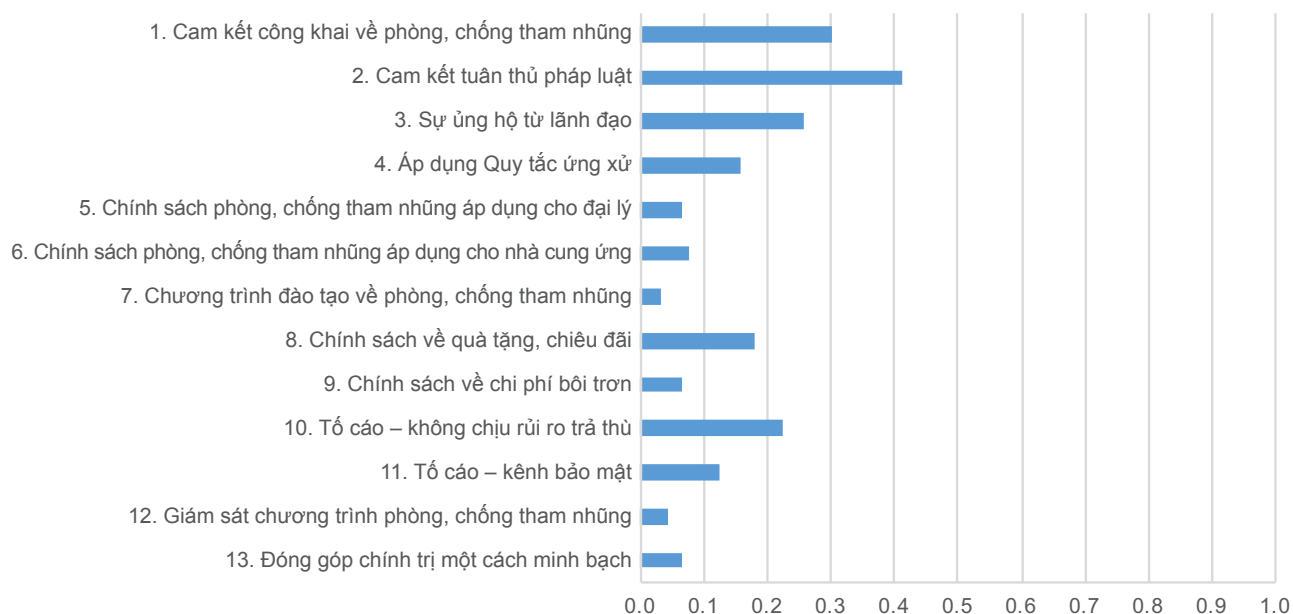
động giám sát nỗ lực phòng, chống tham nhũng hay không. Cũng có thể xảy ra trường hợp doanh nghiệp có chương trình phòng, chống tham nhũng, tuy nhiên không công khai thông tin vì cho rằng không cần thiết. Tuy nhiên, những nội dung như vậy thường đạt điểm cao trong các Báo cáo TRAC khác.

Tuyên bố công khai cam kết phòng, chống tham nhũng của doanh nghiệp đạt điểm trung bình chung tương đối thấp là 0.3. Ở câu hỏi này, các doanh

nh nghiệp nhà nước đạt điểm trung bình thấp nhất (0.1) tiếp theo là các công ty niêm yết (0.27). Các doanh nghiệp FDI có điểm cao nhất, tuy nhiên cũng chỉ đạt 0.53. Kết quả này có thể cho thấy sự thiếu thông điệp chỉ đạo, một nguyên tắc quan trọng của các chương trình phòng, chống tham nhũng để truyền đạt rõ ràng thái độ không khoan nhượng với hành vi tham nhũng của lãnh đạo doanh nghiệp.

Hình 3 - Công khai thông tin về các chương trình phòng, chống tham nhũng - Điểm trung bình theo câu hỏi

(Ít công khai nhất: 0.0; Công khai nhiều nhất: 1.0)



Trong số các chính sách cụ thể về phòng, chống tham nhũng, các doanh nghiệp thường công khai về chính sách quà tặng và giải trí. Chỉ có rất ít doanh nghiệp công bố Bộ Quy tắc ứng xử. Số doanh nghiệp công khai đường dây nóng với các yêu cầu bảo mật và bảo vệ người tố cáo tham nhũng còn ít hơn nữa. Việc không công khai các kênh tố cáo như vậy với các bên liên quan bên ngoài làm hạn chế khả năng phát hiện các trường hợp vi phạm chính sách chống tham nhũng, cho dù doanh nghiệp có duy trì các chính sách đó.

Có nhiều lý do để giải thích kết quả này. Luật phòng, chống tham nhũng 2005 (sửa đổi năm 2007 và 2012) đưa ra các yêu cầu về công khai, minh bạch đối với các cơ quan quản lý nhà nước ở những lĩnh vực dễ xảy ra tham nhũng (Chương II). Tuy nhiên, luật lại không yêu cầu các doanh nghiệp công khai thông tin về các chương trình phòng, chống tham nhũng. Trong thực tế, một số doanh nghiệp mà chủ yếu là doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài tự nguyện công khai thông tin về các chương trình phòng, chống doanh nghiệp. Do các chương trình phòng,

chống tham nhũng này đã được công khai trên trang điện tử của công ty mẹ, các công ty con chỉ cần triển khai và công bố các chương trình phòng, chống tham nhũng của công ty mẹ trên trang điện tử ở Việt Nam. Các doanh nghiệp nước ngoài khác cũng có thể có chương trình phòng, chống tham nhũng, tuy nhiên do công ty mẹ không yêu cầu nên không công bố trên các trang điện tử ở Việt Nam.

Ngược lại, hầu hết các doanh nghiệp Việt Nam không có chương trình phòng, chống tham nhũng phù hợp với các thông lệ tốt của quốc tế. Tuy nhiên, một vài công ty niêm yết cũng đã xây dựng được các chương trình phòng, chống tham nhũng để đáp ứng yêu cầu của thị trường. Ví dụ, Vinamilk đưa ra chính sách phòng, chống tham nhũng trong năm 2009 khi chuẩn bị niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Singapore.

Tuy không thể đánh giá được thực tế thực hiện thông qua việc công khai thông tin về chương trình phòng, chống tham nhũng, mức độ công khai được xem là chỉ số quan trọng về cam kết và nỗ lực của doanh nghiệp để đấu tranh với tham nhũng.

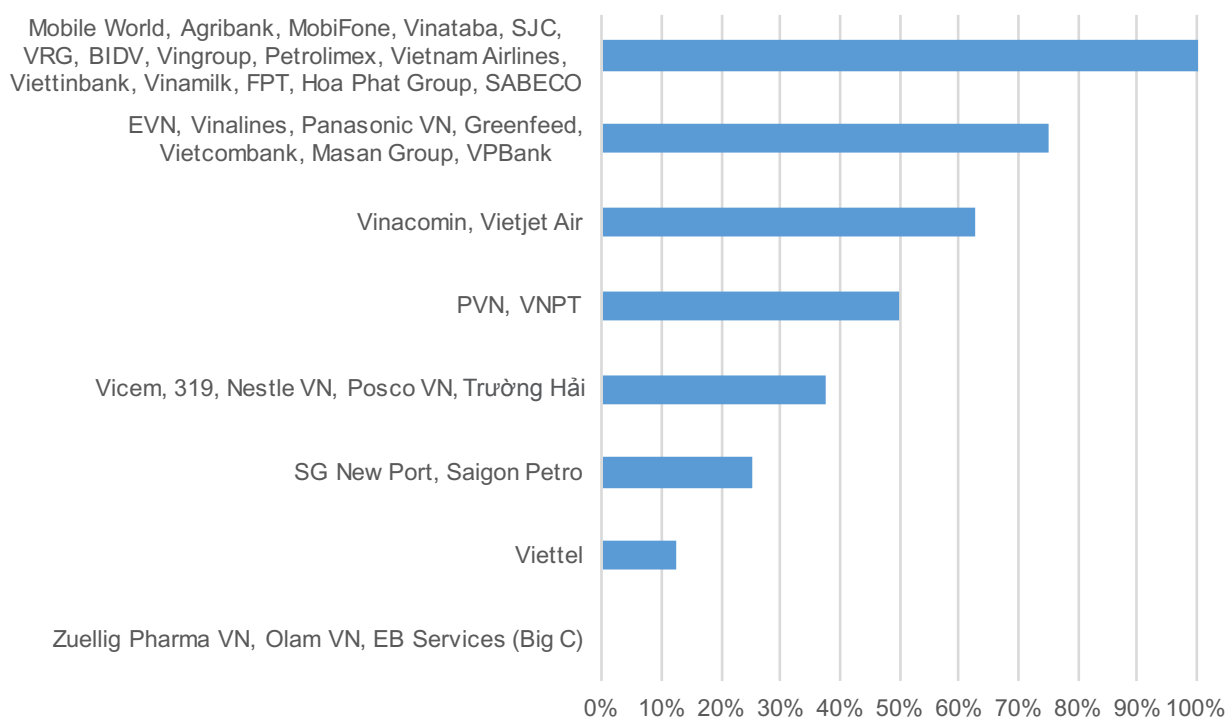
Minh bạch trong cấu trúc và tỷ lệ sở hữu của doanh nghiệp

Công khai thông tin về cấu trúc và tỷ lệ sở hữu của doanh nghiệp và giao dịch với các bên liên quan là một trong những nguyên tắc của quản trị doanh nghiệp hiệu quả.¹⁵ Điều này làm bộc lộ các mối liên hệ giữa các công ty và giúp phát hiện các dòng tài chính bất hợp pháp, từ đó giảm cơ hội tham nhũng và các vi phạm tài chính khác.

Khía cạnh minh bạch trong cấu trúc và tỷ lệ sở hữu của doanh nghiệp được xếp hạng cao nhất trong ba khía cạnh, với điểm trung bình của các doanh nghiệp đạt 66%. Một phần ba số doanh nghiệp được khảo sát đạt điểm tối đa 100%. Các công ty niêm yết thể hiện kết quả tốt nhất trong khía cạnh này với điểm trung bình 88%, tiếp theo là nhóm các doanh nghiệp nhà nước đạt 60%. Các doanh nghiệp FDI đứng sau cùng với điểm trung bình chỉ đạt 32%.

Hình 4 - Điểm số của doanh nghiệp ở khía cạnh minh bạch trong cấu trúc và tỷ lệ sở hữu của doanh nghiệp¹⁶

(Ít công khai nhất: 0%; Công khai nhiều nhất: 100%)



Như đề cập ở trên, ở khía cạnh này, nhóm các công ty niêm yết đạt kết quả rất đáng khích lệ, với 10 trong số 15 công ty đạt điểm 100%. Các công ty còn lại đều đạt điểm trên trung bình, ngoại trừ một công ty duy nhất (Công ty Trường Hải).

Các doanh nghiệp nhà nước thể hiện tương đối tốt ở khía cạnh đánh giá này. Agribank, MobiFone, Vinataba, SJC và Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG) đều đạt điểm tối đa 100%. Trong nhóm thấp điểm, Viettel đạt kết quả kém nhất với 10%. Saigon Petro và Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn (SG New Port) đạt kết quả thấp hơn với điểm số 25%. Do đây là một quy định theo pháp luật, việc

hiều doanh nghiệp đạt điểm số thấp như vậy đặt ra câu hỏi về hiệu quả thực thi quy định và biện pháp trừng phạt đối với các doanh nghiệp không tuân thủ.

Khía cạnh này chỉ được áp dụng đánh giá một số doanh nghiệp FDI. Kinh nghiệm thực tế cho thấy phần lớn các công ty con của các tập đoàn đa quốc gia hoạt động tại Việt Nam không thành lập công ty con cấp hai, cả ở trong và ngoài nước. Trường hợp này là đúng với 8 trong số 15 doanh nghiệp FDI được đánh giá trong Báo cáo. Đối với 7 doanh nghiệp còn lại, kết quả tìm kiếm lại cho thấy các doanh nghiệp này có sở hữu công ty con cấp hai hoạt động tại Việt Nam và nước ngoài.

¹⁵ Các nguyên tắc quản trị doanh nghiệp của G20/OECD 2015, <https://www.oecd-ilibrary.org/docserver/9789264236882-en.pdf?expires=1529575107&id=id&acname=guest&checksum=CAA57E3025DB0D3F9DAB20C8486321C4>

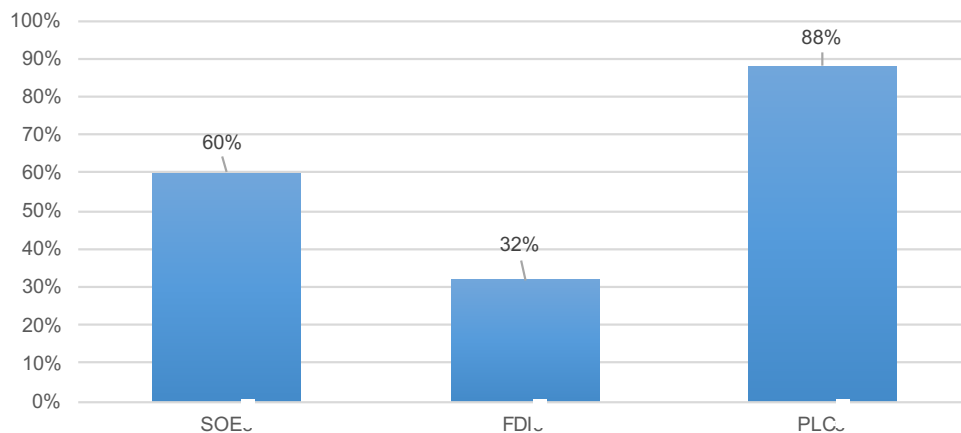
¹⁶ Khía cạnh minh bạch trong cấu trúc và tỷ lệ sở hữu của doanh nghiệp chỉ được đánh giá với 37 doanh nghiệp.

Tuy nhiên, kết quả là đáng thất vọng khi điểm trung bình của 7 doanh nghiệp này chỉ đạt 32%. Panasonic Vietnam và Greenfeed Vietnam là ngoại lệ với số điểm 75%. Big C, Zuellig Pharma Vietnam và Olam Vietnam có số điểm 0%. Sự thiếu minh

bạch trong lĩnh vực này là vấn đề và làm hạn chế khả năng nắm bắt tình hình của các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài có hoạt động tại Việt Nam.

Hình 5 - Thứ hạng doanh nghiệp - Điểm trung bình theo loại hình doanh nghiệp

(Ít công khai nhất: 0%; Công khai nhiều nhất: 100%)

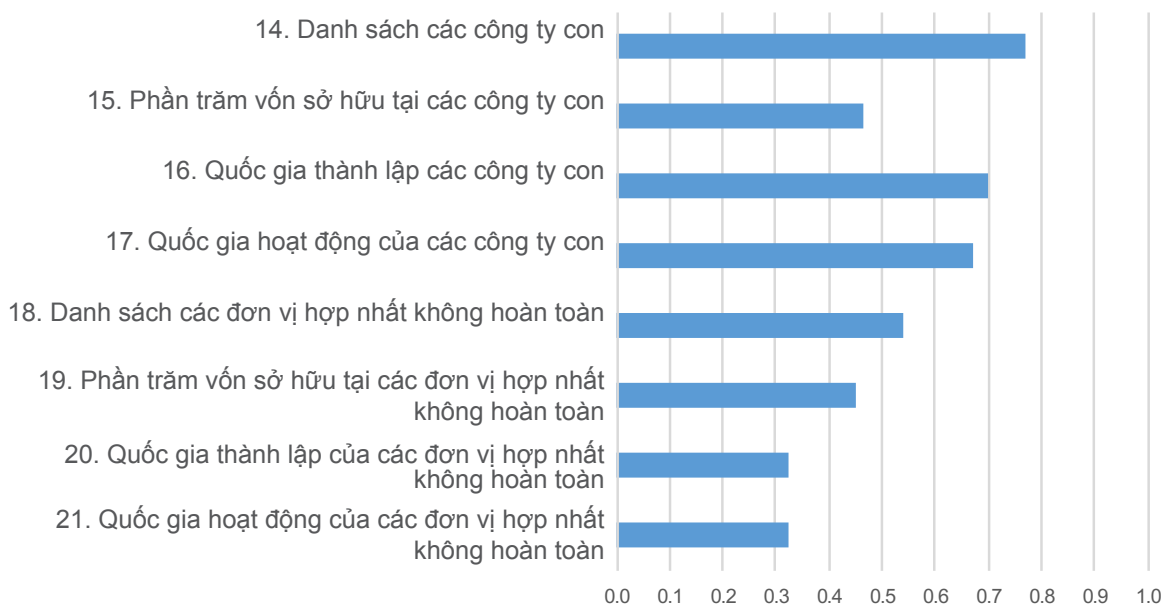


Thực tiễn công bố thông tin về tên công ty và quốc gia nơi thành lập các công ty con hợp nhất hoàn toàn đạt kết quả cao nhất với số điểm tương ứng là 0.77 và 0.7. Thông tin về nơi thành lập và hoạt

động của các đơn vị hợp nhất không hoàn toàn ít được công bố, do đó điểm trung bình của các doanh nghiệp ở khía cạnh này chỉ đạt 0.33.

Hình 6 - Thứ hạng doanh nghiệp - Điểm trung bình theo câu hỏi (%)

(Ít công khai nhất: 0.0; Công khai nhiều nhất: 1.0)



Những kết quả này cho thấy rõ sự cần thiết phải đưa ra các quy định pháp lý về công khai minh bạch cũng như các hạn chế của việc công bố thông tin tự nguyện. Việt Nam đã áp dụng các quy định về công khai thông tin đối với các doanh nghiệp, chẳng hạn như thông tin về

cấu trúc và tỷ lệ sở hữu, công ty con. (Xem chương 7 ở dưới). Những quy định này vận hành tốt ở hai nhóm doanh nghiệp (các công ty niêm yết và các doanh nghiệp nhà nước) dẫn đến các thực hành tốt về minh bạch trong cấu trúc và tỷ lệ sở hữu doanh nghiệp.



Trong khi đó, các công ty đa quốc gia lớn có xu hướng bỏ qua việc công khai thông tin về các công ty con ở nước ngoài do đây không phải là yêu cầu bắt buộc. Sự thiếu hụt thông tin này làm hạn chế khả năng giám sát của các bên liên quan tại các quốc gia nơi các công ty con này hoạt động. (Chương 7 liệt kê các quy định về công bố thông tin doanh nghiệp).

Cơ chế báo cáo theo quốc gia

Khía cạnh này bao gồm 5 câu hỏi về công khai thông tin ở mỗi quốc gia nơi doanh nghiệp hoạt động. Khía cạnh đánh giá này chỉ áp dụng cho các doanh nghiệp Việt Nam có các công ty con hoạt động tại Việt Nam và nước ngoài, đặc biệt là các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Trong số 18 doanh nghiệp lớn nhất được khảo sát có hoạt động bên ngoài Việt Nam, không có doanh nghiệp nào công khai thông tin tài chính cơ bản tại các quốc gia nơi doanh nghiệp hoạt động. Riêng MobiFone có cung cấp thông tin về các đóng góp cho cộng đồng ở Việt Nam.

Kết quả đáng thất vọng này có thể được giải thích bằng một thực tế là quy định pháp luật của Việt Nam không yêu cầu rõ ràng việc công khai thông tin tài chính của các công ty con (bao gồm các công ty

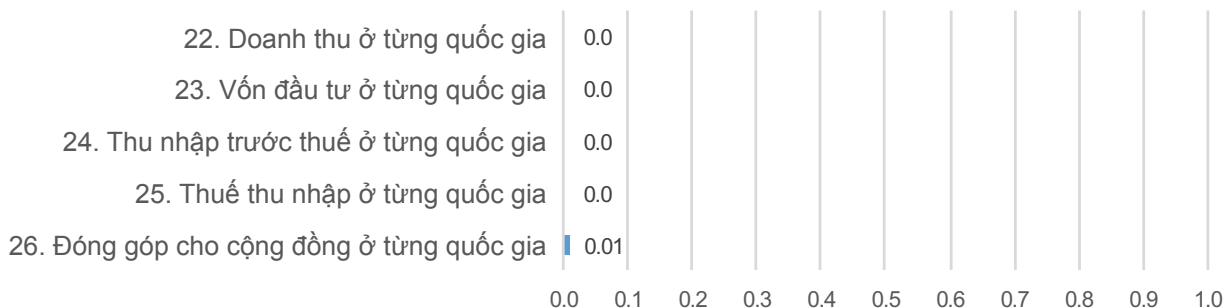
hoạt động bên ngoài Việt Nam). Chúng ta có thể kỳ vọng rằng Nghị định 20 được ban hành gần đây¹⁷ sẽ cải thiện phần nào tình hình trong những năm tới. Nghị định 20, có hiệu lực từ tháng 5 năm 2017, đưa ra các yêu cầu về hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết. Các quy định này phù hợp với Kế hoạch hành động 13 về Chống xói mòn cơ sở tính thuế và chuyển dịch lợi nhuận của OECD. Hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết phải bao gồm thông tin về các bên liên kết, các thông tin, tài liệu cần cung cấp tại Hồ sơ quốc gia và thông tin lợi nhuận giao dịch liên kết theo mẫu Báo cáo theo quốc gia.

Nghị định 20 yêu cầu các doanh nghiệp Việt Nam có doanh thu hợp nhất toàn cầu phát sinh trong kỳ kê khai thuế bằng hoặc cao hơn 18 nghìn tỷ đồng (tương đương 789 triệu Đô la Mỹ) phải nộp Báo cáo theo quốc gia cho cơ quan thuế nếu có công ty mẹ đặt tại nước ngoài hoặc tại Việt Nam.

Nhìn từ góc độ toàn cầu, kết quả đánh giá nêu trên cũng tương đồng với kết quả tìm thấy trong các Báo cáo TRAC tương tự khác. Các doanh nghiệp lớn nhất trên thế giới cũng chỉ đạt kết quả 6% do hạn chế công khai thông tin tài chính về các hoạt động bên ngoài quốc gia nơi đăng ký thành lập. Tương tự, các công ty đa quốc gia hoạt động ở các thị trường mới nổi chỉ đạt điểm cao hơn một chút là 9%.

Hình 7 – Cơ chế báo cáo theo quốc gia – Điểm trung bình theo câu hỏi

(Ít công khai nhất: 0.0; Công khai nhiều nhất: 1.0)



¹⁷ Nghị định 20/2017/NĐ-CP về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết (Nghị định 20) được Chính phủ ban hành ngày 24/2/2017. Nghị định 20/2017/NĐ-CP và Thông tư 41/2017/TT-BTC thể hiện nỗ lực của Chính phủ nhằm cung cấp một khuôn khổ pháp lý cho việc điều hành và quản lý giá giao dịch liên kết.

5. KHUYẾN NGHỊ

Để đáp ứng kỳ vọng của công chúng và thị trường, các doanh nghiệp có trách nhiệm đang thể hiện nỗ lực lớn hơn thông qua việc công khai thông tin về các hoạt động, cấu trúc và tỷ lệ sở hữu của doanh nghiệp. Việc công khai thông tin giúp phát triển một môi trường đầu tư bền vững, khuyến khích các hành vi kinh doanh có trách nhiệm và hỗ trợ ra quyết định tốt hơn cho các doanh nghiệp ở cả khu vực công và khu vực tư. Nâng cao tính minh bạch cũng mang lại lợi ích kinh tế cho các doanh nghiệp với thông điệp gửi đến khách hàng và người tiêu dùng rằng họ đang phục vụ tốt hơn trên cơ sở nâng cao đạo đức và liêm chính của đội ngũ nhân viên. Cuối cùng, có những bằng chứng cho thấy rằng các doanh nghiệp thực hiện công khai minh bạch với các nhà đầu tư và người tiêu dùng sẽ thu được giá trị cao hơn từ thị trường.

Với mục tiêu cải thiện việc công bố thông tin của các doanh nghiệp tại Việt Nam, chúng tôi đưa ra các khuyến nghị sau đây dựa trên kết quả của Báo cáo TRAC 2018.

Các doanh nghiệp cần:

- **Xây dựng, thực hiện và giám sát việc thực hiện Quy tắc ứng xử và các chính sách phòng, chống tham nhũng, bao gồm đường dây nóng bảo mật cho những người tố cáo.** Hoạt động kinh doanh một cách có đạo đức và liêm chính đã trở thành một tiêu chuẩn được công nhận toàn cầu, nhằm xây dựng niềm tin của nhà đầu tư, đối tác kinh doanh và nhân viên. “Thực hiện theo quy định của pháp luật” là yêu cầu thiết yếu để tăng trưởng bền vững, đặc biệt đối với các doanh nghiệp Việt Nam đang phát triển và hướng tới thị trường khu vực cũng như toàn cầu. Để đảm bảo thực hiện hiệu quả, doanh nghiệp cần thiết lập chính sách và quy trình tố cáo với các yêu cầu bảo mật và bảo vệ người tố cáo. Kênh phản hồi và tố cáo giúp doanh nghiệp phát hiện các hành vi sai trái, gian lận và ngăn ngừa xảy ra vấn đề hay khủng hoảng trước khi quá muộn. Doanh nghiệp có thể tham khảo *Các Nguyên tắc phòng, chống hối lộ trong kinh doanh của Tổ chức Minh bạch Quốc tế*¹⁸.
- **Công khai các cam kết của doanh nghiệp** về phòng, chống tham nhũng và tuân thủ pháp luật của Việt Nam và các quốc gia khác nơi doanh

ngiệp hoạt động. Lãnh đạo và nhân viên của doanh nghiệp đưa ra cam kết công khai với phòng, chống tham nhũng sẽ có nhiều khả năng hành động nhất quán hơn với cam kết này.

- **Công khai và yêu cầu các nhà cung ứng, nhà phân phối, các bên trung gian và đối tác kinh doanh khác tuân thủ với Quy tắc ứng xử và chính sách phòng, chống tham nhũng của doanh nghiệp.** Các doanh nghiệp lớn có khả năng ảnh hưởng tích cực lên chuỗi cung ứng, khách hàng của mình nói riêng và lên thị trường nói chung.

Chính phủ cần:

- Đưa ra áp dụng và tăng cường các quy định về chương trình và chính sách phòng, chống tham nhũng cho các doanh nghiệp. Các nguyên tắc chung có thể tìm thấy tại *Các Nguyên tắc phòng, chống hối lộ trong kinh doanh của Tổ chức Minh bạch Quốc tế*. Đặc biệt các doanh nghiệp nhà nước có thể tham khảo “Hướng dẫn về 10 Nguyên tắc phòng, chống tham nhũng dành cho các doanh nghiệp nhà nước” của Tổ chức Minh bạch Quốc tế.¹⁹
- Đưa ra các quy định về công khai thông tin (kèm theo các biện pháp trừng phạt thích đáng), phù hợp cho các công ty niêm yết, doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài, bao gồm cả thông tin tài chính và phi tài chính như các chính sách và chương trình phòng, chống tham nhũng.
- **Tăng cường thực thi các quy định về công khai thông tin doanh nghiệp** thông qua giám sát và kiểm tra định kỳ để xác định các doanh nghiệp không tuân thủ.

Các tổ chức ngoài nhà nước, bao gồm các hiệp hội doanh nghiệp và các tổ chức xã hội dân sự cần:

- **Nâng cao yêu cầu đối với minh bạch và phòng, chống tham nhũng** thông qua nâng cao nhận thức, hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng các chương trình tuân thủ hiệu quả. Các tổ chức này cần vận động sự tham gia của các bên liên quan và xã hội trong việc thúc đẩy minh bạch và liêm chính doanh nghiệp nhằm xây dựng một môi trường kinh doanh trong sạch hơn.

¹⁸ https://towardstransparency.vn/wp-content/uploads/2018/08/business_principles_vn_approved_reformatted-07-oct-final.pdf

¹⁹ https://www.transparency.org/whatwedo/tools/10_anti_corruption_principles/0



6. SO SÁNH TRAC 2018 VỚI TRAC 2017

Bảng dưới đây cho thấy những cải thiện đáng kể về điểm số của 18 doanh nghiệp xuất hiện trong cả TRAC 2017 và TRAC 2018.

Số TT	CÔNG TY	Chương trình phòng, chống tham nhũng		Minh bạch cấu trúc và tỷ lệ sở hữu		Báo cáo theo Quốc gia	
		TRAC 2017	TRAC 2018	TRAC 2017	TRAC 2018	TRAC 2017	TRAC 2018
1	Công ty C.P. Việt Nam	42%	→ 42%	0%	N/A	N/A	N/A
2	Công ty Canon Việt Nam	15%	→ 15%	0%	N/A	N/A	N/A
3	Tập đoàn FPT	8%	↑ 15%	100%	→ 100%	0%	→ 0%
4	Tập đoàn Hoà Phát	0%	→ 0%	56%	↑ 100%	N/A	N/A
5	Tổng công ty Viễn thông MobiFone	0%	→ 0%	63%	↑ 100%	0%	↑ 4%
6	Công ty Cổ phần Thế giới di động	0%	→ 0%	50%	↑ 100%	N/A	N/A
7	Công ty Posco Việt Nam	65%	↑ 69%	0%	↑ 38%	N/A	N/A
8	Công ty TNHH MTV Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh	0%	→ 0%	0%	↑ 25%	N/A	N/A
9	Công ty Samsung Electronics Việt Nam	54%	↑ 81%	0%	N/A	N/A	N/A
10	Công ty Unilever Việt Nam	0%	↑ 81%	0%	N/A	N/A	N/A
11	Ngân hàng Agribank	0%	↑ 8%	38%	↑ 100%	0%	N/A
12	Công ty Vinamilk	38%	↑ 42%	100%	→ 100%	0%	→ 0%
13	Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam	4%	↑ 27%	0%	↑ 75%	N/A	N/A
14	Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam	15%	→ 15%	38%	↑ 63%	0%	→ 0%
15	Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam	0%	↑ 12%	25%	↑ 50%	N/A	N/A
16	Tập đoàn Viễn thông Việt Nam	0%	↑ 8%	13%	↑ 50%	0%	→ 0%
17	Tập đoàn Viettel	0%	→ 0%	13%	→ 13%	0%	→ 0%
18	Tập đoàn Vingroup	0%	↑ 8%	25%	↑ 100%	N/A	N/A

7. QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CỦA VIỆT NAM

Bảng dưới đây tóm tắt các luật và quy định hiện hành của Việt Nam áp dụng đối với từng loại hình doanh nghiệp. Hiện nay pháp luật Việt Nam vẫn chưa có qui định công khai thông tin về các chương trình phòng, chống tham nhũng đối với các doanh nghiệp hoạt động tại Việt Nam.

Mặc dù các tiêu chuẩn của TRAC cao hơn các yêu cầu theo quy định pháp luật của Việt Nam, Tổ chức Hướng tới Minh bạch tin tưởng rằng các tiêu chuẩn này có thể đạt được theo thời gian. Với thực trạng tham nhũng phổ biến cả trong nước và trên thế giới như hiện nay, các doanh nghiệp rất cần áp dụng các tiêu chuẩn cao hơn như vậy để thúc đẩy văn hóa liêm chính trong một phạm vi rộng lớn hơn.

3 khía cạnh được đánh giá Loại hình doanh nghiệp	Công khai thông tin về các chương trình phòng, chống tham nhũng	Minh bạch trong cấu trúc và tỷ lệ sở hữu của doanh nghiệp	Cơ chế báo cáo theo quốc gia
Doanh nghiệp nhà nước		<p>Luật Doanh nghiệp (2014)</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Điều 108 yêu cầu các doanh nghiệp nhà nước công bố thông tin định kỳ về thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức (bao gồm tỷ lệ sở hữu, các công ty con và giao dịch với các bên có liên quan). <p>Nghị định 81/2015/NĐ-CP về công bố thông tin doanh nghiệp Nhà nước</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Điều 10.1 – Doanh nghiệp phải định kỳ công bố các thông tin (báo cáo bằng văn bản, thông qua cổng điện tử hoặc trang điện tử, ấn phẩm) 	<p>Nghị định 20/2017/NĐ-CP về xác định giá giao dịch liên kết và Thông tư 41/2017/TT-BTC cung cấp hướng dẫn triển khai Nghị định 20</p> <p>(Các doanh nghiệp có doanh thu hợp nhất toàn cầu bằng hoặc cao hơn 789 triệu Đô la Mỹ phải nộp Báo cáo theo quốc gia cho cơ quan thuế nếu có công ty mẹ đặt tại nước ngoài hoặc tại Việt Nam.)</p>
Công ty niêm yết		<p>Luật chứng khoán (2006, sửa đổi năm 2010)</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Điều 28.2 (d) – Công khai và minh bạch về tất cả các hoạt động của doanh nghiệp. ➤ Điều 101 – Công bố thông tin của công ty niêm yết về báo cáo tài chính được kiểm toán. <p>Thông tư 155/2015/TT-BTC về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, 2015</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Điều 11 – Công bố thông tin định kỳ về báo cáo tài chính <i>bao gồm các công ty con và công ty liên kết.</i> <p>Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn quản trị công ty niêm yết</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Điều 28-32 – Công bố thông tin đối với công ty niêm yết, bao gồm mô hình tổ chức quản lý công ty, quản trị công ty, thu nhập của giám đốc. 	
Doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài		<p>Luật Doanh nghiệp (2014)</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Điều 171 – Công bố thông tin của các công ty cổ phần (áp dụng cho các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào Việt Nam dưới hình thức công ty cổ phần). 	

PHỤ LỤC 1 - DANH SÁCH CÁC CÔNG TY ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ

Stt	DOANH NGHIỆP	VIẾT TẮT	NGÀNH	LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP	ACP	OT	CBCR	PHẢN HỒI
1	Công ty TNHH Cannon Việt Nam	Canon Vietnam	Sản xuất điện tử	FDI	15%	N/A	N/A	Không
2	Tập đoàn C.P Việt Nam	CP Vietnam	Thức ăn gia súc	FDI	42%	N/A	N/A	Không
3	Công ty TNHH Dịch vụ EB	EB Services	Bán lẻ	FDI	0%	0%	0%	Không
4	Công ty TNHH Ford Việt Nam	Ford Vietnam	Ô tô	FDI	0%	N/A	N/A	Không
5	Công ty Cổ phần Greenfeed Việt Nam	Greenfeed Vietnam	Thức ăn gia súc	FDI	0%	75%	0%	Không
6	Công ty TNHH Nestle Việt Nam	Nestle Vietnam	Thực phẩm và nước giải khát	FDI	81%	38%	N/A	Không
7	Công ty TNHH Olam Việt Nam	Olam Vietnam	Nông nghiệp	FDI	0%	0%	0%	Không
8	Công ty TNHH Panasonic Việt Nam	Panasonic Vietnam	Sản xuất điện tử	FDI	42%	75%	N/A	Không
9	Công ty TNHH Posco Việt Nam	Posco Vietnam	Sản xuất thép	FDI	69%	38%	N/A	Không
10	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Prudential Việt Nam	Prudential Vietnam	Bảo hiểm	FDI	0%	N/A	N/A	Không
11	Công Ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam	SEV	Sản xuất điện tử	FDI	81%	N/A	N/A	Có
12	Công ty TNHH Nước giải khát Suntory Pepsico Việt Nam	Suntory Pepsico	Nước giải khát	FDI	19%	N/A	N/A	Không
13	Công Ty TNHH Toyota Motor Việt Nam	Toyota Vietnam	Ô tô	FDI	35%	N/A	N/A	Không
14	Công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam	Unilever Vietnam	Hàng tiêu dùng	FDI	81%	N/A	N/A	Có
15	Công ty TNHH Zuellig Pharma Việt Nam	Zuellig Pharma	Dược phẩm	FDI	0%	0%	0%	Không

Stt	DOANH NGHIỆP	VIẾT TẮT	NGÀNH	LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP	ACP	OT	CBCR	PHẢN HỒI
16	Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	BIDV	Dịch vụ tài chính	PLC	0%	100%	0%	Không
17	Tập đoàn FPT	FPT	Đa ngành	PLC	15%	100%	0%	Có
18	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Hoa Phat	Đa ngành	PLC	0%	100%	N/A	Không
19	Tập đoàn Masan	Masan	Đa ngành	PLC	0%	75%	0%	Không
20	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Petrolimex	Năng lượng	PLC	12%	100%	0%	Không
21	Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn	SABECO	Nước giải khát	PLC	0%	100%	N/A	Không
22	Công ty Cổ phần Thế giới Di động	Thegioididong	Bán lẻ	PLC	0%	100%	N/A	Không
23	Tập đoàn Ô tô Trường Hải	Thaco	Ô tô	PLC	0%	38%	N/A	Không
24	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	Vietcombank	Dịch vụ tài chính	PLC	35%	75%	0%	Có
25	Công ty Cổ phần Hàng không VietJet	Vietjet Air	Hàng không	PLC	0%	63%	0%	Không
26	Tổng công ty Hàng không Việt Nam	Vietnam Airlines	Hàng không	PLC	0%	100%	0%	Không
27	Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	Viettinbank	Dịch vụ tài chính	PLC	0%	100%	0%	Không
28	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Vinamilk	Sản phẩm sữa	PLC	42%	100%	0%	Không
29	Tập đoàn Vingroup	Vingroup	Đa ngành	PLC	8%	100%	N/A	Không
30	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	VP Bank	Dịch vụ tài chính	PLC	38%	75%	N/A	Không

Stt	DOANH NGHIỆP	VIẾT TẮT	NGÀNH	LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP	ACP	OT	CBCR	PHẢN HỒI
31	Tổng công ty 319 Bộ Quốc phòng	319 Corporation	Xây dựng	SOE	8%	38%	N/A	Không
32	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam	Agribank	Dịch vụ tài chính	SOE	8%	100%	N/A	Không
33	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	EVN	Năng lượng	SOE	27%	75%	N/A	Không
34	Tổng công ty Viễn thông Mobifone	MobiFone	Viễn thông	SOE	0%	100%	4%	Không
35	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	PVN	Năng lượng	SOE	12%	50%	N/A	Không
36	Tổng Công ty Tân Cảng Sài Gòn	Saigon Newport	Dịch vụ cảng biển	SOE	0%	25%	N/A	Không
37	Công ty TNHH MTV Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh	Saigon Petro	Năng lượng	SOE	0%	25%	N/A	Không
38	Công ty Vàng bạc đá quý Sài Gòn	SJC	Trang sức	SOE	0%	100%	N/A	Không
39	Tổng Công ty Công nghiệp Xi măng Việt Nam	Vicem	Xi măng	SOE	0%	38%	N/A	Không
40	Tập đoàn Viettel	Viettel	Viễn thông	SOE	0%	13%	0%	Không
41	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Vinacomin	Khai khoáng	SOE	15%	63%	0%	Có
42	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam	Vinalines	Hàng hải	SOE	0%	75%	N/A	Không
43	Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam	Vinataba	Thuốc lá	SOE	0%	100%	N/A	Không
44	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	VNPT	Viễn thông	SOE	8%	50%	0%	Không
45	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	VRG	Cao su	SOE	0%	100%	0%	Không

PHỤ LỤC 2 - DANH SÁCH CÂU HỎI

Báo cáo về các chương trình phòng, chống tham nhũng

1. Doanh nghiệp có tuyên bố công khai bất kỳ cam kết phòng, chống tham nhũng nào không?
2. Doanh nghiệp có công khai việc cam kết tuân thủ các luật có liên quan, bao gồm các luật về phòng, chống tham nhũng không?
3. Lãnh đạo doanh nghiệp (thành viên cấp cao trong ban quản lý hoặc hội đồng quản trị) có thể hiện sự hỗ trợ đối với công tác phòng, chống tham nhũng không?
4. Quy tắc ứng xử/chính sách phòng, chống tham nhũng của doanh nghiệp có thể hiện rõ yêu cầu áp dụng đối với tất cả nhân viên và các giám đốc không?
5. Chính sách phòng, chống tham nhũng của doanh nghiệp có nói rõ sẽ được áp dụng với những người không phải là nhân viên nhưng được doanh nghiệp uỷ quyền hoặc đại diện cho doanh nghiệp (ví dụ: đại lý, cố vấn, người đại diện hoặc trung gian) không?
6. Chương trình phòng, chống tham nhũng của doanh nghiệp có áp dụng cho những cá nhân hoặc đối tượng không chịu sự quản lý của doanh nghiệp khi cung cấp các hàng hoá hoặc dịch vụ **theo hợp đồng** không (ví dụ: các nhà thầu, nhà thầu phụ, nhà cung ứng)?
7. Doanh nghiệp có chương trình đào tạo phòng, chống tham nhũng cho nhân viên và các giám đốc không?
8. Doanh nghiệp có chính sách về quà tặng, chiêu đãi và các chi phí khác không?
9. Doanh nghiệp có công khai chính sách nghiêm cấm chi phí bôi trơn không?
10. Chương trình phòng, chống tham nhũng của doanh nghiệp có giúp nhân viên và những người khác nói ra các quan ngại và báo cáo những trường hợp vi phạm (quy định của chương trình) mà không chịu rủi ro bị trả thù không?
11. Doanh nghiệp có kênh thông tin nào để nhân viên báo cáo những hành vi đáng nghi là vi phạm các chính sách phòng, chống tham nhũng và kênh này có cho phép báo cáo (tố cáo) bí mật và/hoặc nặc danh không?

12. Doanh nghiệp có giám sát thường xuyên việc thực hiện chương trình phòng, chống tham nhũng để đánh giá mức độ phù hợp, đầy đủ và hiệu quả và có những cải thiện phù hợp không?
13. Doanh nghiệp có chính sách nào quy định về các đóng góp chính trị, trong đó nghiêm cấm những khoản đóng góp như vậy, hoặc nếu không cấm thì yêu cầu các khoản đóng góp này phải được công khai không?

Minh bạch trong cấu trúc và tỷ lệ sở hữu của doanh nghiệp

14. Doanh nghiệp có công bố **tất cả** các công ty con thuộc báo cáo tài chính hợp nhất hoàn toàn (tạm gọi là “công ty con hợp nhất hoàn toàn”) của mình không?
15. Doanh nghiệp có công bố tỷ lệ phần trăm sở hữu trong từng công ty con hợp nhất hoàn toàn của mình không?
16. Doanh nghiệp có công bố các quốc gia nơi thành lập pháp nhân đối với từng công ty con hợp nhất hoàn toàn của mình không?
17. Doanh nghiệp có công bố các quốc gia nơi từng công ty con hợp nhất hoàn toàn của mình hoạt động hay không?
18. Doanh nghiệp có công bố tất cả các đơn vị hợp nhất không hoàn toàn của mình không?
19. Doanh nghiệp có công bố tỷ lệ phần trăm vốn góp trong từng đơn vị hợp nhất không hoàn toàn của mình không?
20. Doanh nghiệp có công bố các quốc gia nơi thành lập pháp nhân đối với từng đơn vị hợp nhất không hoàn toàn của mình không?
21. Doanh nghiệp có công bố các quốc gia nơi từng đơn vị hợp nhất không hoàn toàn của mình hoạt động không?

Cơ chế báo cáo theo quốc gia

22. Doanh nghiệp có công bố tổng doanh thu/doanh số ở quốc gia X không?
23. Doanh nghiệp có công bố tất cả các chi phí kinh doanh tại quốc gia X không?
24. Doanh nghiệp có công bố các thu nhập trước thuế tại quốc gia X không?
25. Doanh nghiệp có công bố thuế thu nhập tại quốc gia X không?
26. Doanh nghiệp có công bố về đóng góp cho cộng đồng ở quốc gia X không?

PHỤ LỤC 3 - DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Giải thích
CBCR	Cơ chế Báo cáo theo quốc gia
CSO	Tổ chức xã hội dân sự
FDI	Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài
IT	Công nghệ Thông tin
OECD	Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế
PLC	Công ty Niêm yết
SOE	Doanh nghiệp Nhà nước
UN	Liên Hợp Quốc
VNR 500	Danh sách 500 công ty lớn nhất Việt Nam



HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Địa chỉ: Số 65 - Phố Tràng Thi - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

Email: nhaxuatbanhongduc65@gmail.com/nhaxuatbanhongduc@yahoo.com

Điện thoại: 024.3926 0024 Fax: 024.3926 0031

TRAC VIỆT NAM 2018

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ THỰC TIỄN CÔNG BỐ THÔNG TIN
CỦA 45 DOANH NGHIỆP LỚN NHẤT TẠI VIỆT NAM**

Nhóm nghiên cứu:

NGUYỄN T. K. LIÊN

CHRISTIAN LEVON

NGUYỄN H. D. LINH

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc

BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm nội dung

Tổng biên tập

LÝ BÁ TOÀN

Biên tập

NGUYỄN KHẮC OÁNH

Thiết kế

CÔNG TY TNHH L.U.C.K H.O.U.S.E

Ảnh bìa:

pixabay.com/quangpraha

Ảnh:

pixabay.com/quangpraha

pixabay.com/6437364

pixabay.com/khuutuong

Biên soạn nội dung và sửa bản in

Công ty TNHH HƯỚNG TỚI MINH BẠCH

CÔNG TY TNHH L.U.C.K H.O.U.S.E

In 300 cuốn tiếng Việt, khổ (cm): 20,5x30, tại Cty TNHH L.U.C.K H.O.U.S.E

Địa chỉ: 4/6/518, phố Đội Cấn, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Xác nhận đăng ký kế hoạch xuất bản số: 2550 - 2018/CXBIPH/67 - 53/HĐ

Quyết định xuất bản của nhà xuất bản Hồng Đức số: 128/QĐ-NXBHĐ cấp ngày 31/07/2018

In xong và nộp lưu chiểu tháng Quý III/2018

Mã ISBN: 978-604-89-4858-0

Hướng tới Minh Bạch (TT)
Cơ quan đầu mối quốc gia của
Tổ chức Minh bạch Quốc tế tại Việt Nam
ĐT: +84-24-3715 3532
Fax: +84-24-3715 3443
Email: info@towardstransparency.vn
www.towardstransparency.vn
facebook.com/towardstransparency



SÁCH KHÔNG BẮN